

TRƯỜNG THPT TÂN BÌNH
NĂM HỌC 2021 - 2022

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11B14
KHỐI B (TOÁN - HÓA - SINH)

STT	LỚP MỚI	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN	ĐTB	HL	HK	THS	LỚP CŨ
01	11B14	B14-01	Trịnh Ngọc Phương Anh	8.40	Khá	Tốt	24.1	C06-04
02	11B14	B14-02	Nguyễn Trần Quốc Bảo	9.20	Giỏi	Tốt	28	C04-06
03	11B14	B14-03	Phạm Cao Hoàng Gia Bảo	7.90	Khá	Tốt	24.2	C15-02
04	11B14	B14-04	Sâm Tuấn Bình	8.50	Khá	Tốt	25.4	C15-03
05	11B14	B14-05	Trần Hoàng Bảo Châu	8.00	Khá	Tốt	25.9	C07-04
06	11B14	B14-06	Nguyễn Thị Thùy Dương	8.40	Giỏi	Tốt	25.6	C15-09
07	11B14	B14-07	Lê Thị Thanh Duyên	9.00	Giỏi	Tốt	27.7	C01-09
08	11B14	B14-08	Lâm Thành Duyên	7.80	Khá	Tốt	23.7	C07-06
09	11B14	B14-09	Phan Ngọc Tâm Đăng	8.70	Giỏi	Tốt	25.8	C02-02
10	11B14	B14-10	Huỳnh Đỗ Xuân Hào	8.10	Giỏi	Tốt	23.6	C05-13
11	11B14	B14-11	Trần Thanh Hòa	7.80	Khá	Tốt	25.9	C07-11
12	11B14	B14-12	Nguyễn Đoàn Thúy Hằng	8.50	Giỏi	Tốt	26.4	C11-06
13	11B14	B14-13	Thái Mai Văn Hùng	7.90	Khá	Tốt	23.6	C13-08
14	11B14	B14-14	Nguyễn Đức Gia Huy	9.00	Giỏi	Tốt	27.2	C11-10
15	11B14	B14-15	Đỗ Đức Huy	8.90	Giỏi	Tốt	27	C01-10
16	11B14	B14-16	Văn Phú Khánh	7.90	Khá	Tốt	23.7	C10-18
17	11B14	B14-17	Trịnh Nguyễn Nhật Khoa	7.80	Khá	Tốt	24.7	C14-09
18	11B14	B14-18	Trần Ánh Vương Khuê	8.10	Khá	Tốt	24.7	C13-15
19	11B14	B14-19	Tất Gia Kiệt	8.90	Giỏi	Tốt	27.7	C14-10
20	11B14	B14-20	Đỗ Phùng Ngọc Linh	8.20	Khá	Tốt	23.8	C07-21
21	11B14	B14-21	Đặng Thị Kim Ngân	9.00	Giỏi	Tốt	26.8	C11-16
22	11B14	B14-22	Trần Thị Thanh Ngân	8.70	Giỏi	Tốt	26.1	C01-23
23	11B14	B14-23	Nguyễn Thị Kim Ngân	8.80	Giỏi	Tốt	25.2	C09-22
24	11B14	B14-24	Vũ Trung Nghĩa	8.50	Giỏi	Tốt	27	C08-26
25	11B14	B14-25	Lê Minh Nguyệt	8.40	Khá	Tốt	24.1	C02-25
26	11B14	B14-26	Lê Thị Yến Nhã	8.80	Giỏi	Tốt	27.1	C15-19
27	11B14	B14-27	Hồ Ngọc Phương Nhi	9.00	Giỏi	Tốt	27	C04-28
28	11B14	B14-28	Đoàn Gia Nhi	9.10	Giỏi	Tốt	26.8	C04-27
29	11B14	B14-29	Nguyễn Hoàng Oanh	8.40	Giỏi	Tốt	24.3	C02-30
30	11B14	B14-30	Nguyễn Ánh Thành Phát	7.90	Khá	Tốt	24.1	C14-23
31	11B14	B14-31	Võ Nguyễn Đức Phú	8.00	Giỏi	Tốt	26.3	C13-23
32	11B14	B14-32	Trần Văn Quang	9.30	Giỏi	Tốt	28.2	C01-31
33	11B14	B14-33	Nguyễn Thị Như Quỳnh	8.30	Khá	Tốt	24	C15-46
34	11B14	B14-34	Lai Phạm Thanh Tâm	8.40	Giỏi	Tốt	24	C06-32
35	11B14	B14-35	Vòng Ni Thanh	8.40	Khá	Tốt	25.2	C15-24
36	11B14	B14-36	Hồ Trường Phương Thảo	8.60	Giỏi	Tốt	25.7	C15-28
37	11B14	B14-37	Trần Lê Long Thiện	8.10	Giỏi	Tốt	24.7	C13-29
38	11B14	B14-38	Trương Vũ Minh Thư	8.90	Giỏi	Tốt	25.4	C04-41
39	11B14	B14-39	Lê Ngọc Phương Thùy	8.40	Khá	Tốt	25.2	C14-34
40	11B14	B14-40	Nguyễn Hữu Trí	8.50	Khá	Tốt	26.2	C14-37
41	11B14	B14-41	Đỗ Thanh Tùng	8.70	Giỏi	Tốt	24.8	C11-40
42	11B14	B14-42	Trần Phạm Minh Uyên	7.80	Khá	Tốt	25	C14-39
43	11B14	B14-43	Trần Lê Quang Vinh	9.20	Giỏi	Tốt	28.1	C12-38
44	11B14	B14-44	Nguyễn Nhật Vy	8.90	Giỏi	Tốt	26.5	C12-41
45	11B14	B14-45	Hồ Thị Yến Vy	8.30	Giỏi	Tốt	24.1	C11-45